

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯỚNG HÓA
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Bản án số: 64/2019/HS-ST

Ngày: 24-10-2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯỚNG HÓA, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Huy.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Gia Bằng.

2. Bà Hoàng Thị Lan.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Quốc Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tố Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 10 năm 2019, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 56/2019/TLST - HS ngày 13 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 62/2019/QĐXXST - HS ngày 25 tháng 9 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 56/2019/HSST-QĐ ngày 08/10/2019, đối với bị cáo:

Nguyễn Đình N, sinh ngày: 23/11/1981 tại huyện L, tỉnh Quảng Bình; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn P, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: Lớp 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đình K và bà Nguyễn Thị D (đều đã chết); có vợ là Hoàng Thị Cẩm N và có 05 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 03/6/2019 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị đến 27/6/2019 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Bảo lĩnh”; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*” từ ngày 13/8/2019 đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 16/10/2018 Nguyễn Đình N đến cửa khẩu Quốc tế Lao Bảo, thuộc huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị xuất cảnh sang thành phố Viêng Chăn, nước CHDCND Lào. Đến chiều ngày 21/10/2018, N đến một quán tạp hóa tại thành phố Viêng Chăn để mua 10 hộp pháo (hiệu MAX RAIN, mỗi hộp có kích thước 25cm x 28cm x 05cm, trong đó có 08 hộp bên ngoài vỏ từng quả ký hiệu 235H-2T và 02 hộp bên ngoài vỏ từng quả ký hiệu 236H-2T) với giá 400.000 Kíp Lào với mục đích đem về sử dụng. Khoảng 07 giờ ngày 22/10/2018, Nguyễn Đình N đi xe khách về đến Cửa khẩu Quốc tế Lao Bảo và làm thủ tục nhập cảnh vào Việt Nam. Khi N xách 10 hộp pháo trên tay di chuyển sang xe khách để về huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình thì bị Tổ công tác Đồn Biên phòng cửa khẩu Quốc tế Lao Bảo và Chi cục Hải quan cửa khẩu Quốc tế Lao Bảo phát hiện, bắt giữ niêm phong trong một hộp thùng giấy kích thước 30cm x 30cm x 30cm có ký hiệu P2.

Tại Kết luận giám định số 699/KLGD-PC09 ngày 31/10/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: Mẫu vật được niêm phong thùng giấy ký hiệu P2 gửi đến giám định là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ). Tổng khối lượng là 12kg.

Quá trình điều tra đã tạm giữ: 08 hộp pháo (loại 06 quả/hộp) nhãn hiệu MAX RAIN, ký hiệu 235H-2T, kích thước 25cm x 28cm x 05cm. 02 hộp pháo (loại 06 quả/hộp) nhãn hiệu MAX RAIN, ký hiệu 236H-2T, kích thước 25cm x 28cm x 05cm. 01 Hộ chiếu số B5054812 mang tên Nguyễn Đình N do Cục quản lý xuất nhập cảnh Tổng cục An ninh cấp ngày 23/3/2011.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đồng ý với quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Bản cáo trạng truy tố là đúng, không có ý kiến có ý kiến gì về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, viện kiểm sát. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Cáo trạng số: 60/CT-VKSHH ngày 12 tháng 8 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị đã truy tố bị cáo Nguyễn Đình N về tội “Vận chuyển hành cấm” theo điểm k khoản 2 Điều 191 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình N phạm tội “Vận chuyển hành cấm” theo điểm k khoản 2 Điều 191 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ điểm k khoản 2 Điều 191; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm a khoản 1, 3 Điều 35 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đình N số tiền từ 300.000.000đồng đến 350.000.000đồng.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu và tiêu hủy 07 hộp pháo (loại 06 quả/hộp) nhãn hiệu MAX RAIN, ký hiệu 235H-2T, kích thước 25cm x 28cm x 05cm và 02 hộp pháo (loại 06 quả/hộp) nhãn hiệu MAX RAIN, ký hiệu 236H-2T, kích thước 25cm x 28cm x 05cm là vật nhà nước cấm lưu hành; Trả lại cho bị cáo 01 Hộ chiếu số B5054812 mang tên Nguyễn Đình N do Cục quản lý xuất nhập cảnh Tổng cục An ninh cấp ngày 23/3/2011.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Nguyễn Đình N phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Đình N trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, bị cáo hiện đang là lao động chính của gia đình, hoàn cảnh gia đình vô cùng khó khăn. Bị cáo còn nuôi con nhỏ, vợ bị cáo không có nghề nghiệp ổn định. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời, sống có ích cho xã hội. Yêu cầu Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo 01 hộ chiếu số B5054812 mang tên Nguyễn Đình N do Cục quản lý xuất nhập cảnh Tổng cục An ninh cấp ngày 23/3/2011.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Đoàn Biên phòng cửa khẩu quốc tế Lao Bảo, Chi cục hải quan cửa khẩu Lao Bảo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử

đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo: Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được tại hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định:

Ngày 22/10/2018, bị cáo Nguyễn Đình N có hành vi vận chuyển 12 kg pháo từ nước CHDCND Lào vào lãnh thổ Việt Nam để nhằm mục đích sử dụng là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước đối với loại hàng hóa cấm kinh doanh trên lãnh thổ Việt Nam.

Tại Kết luận giám định số 699/KLGD-PC09 ngày 31/10/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: Mẫu vật được niêm phong thùng giấy các tông ký hiệu P2 gửi đến giám định là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ).

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi vận chuyển 12 kg pháo từ nước CHDCND Lào vào lãnh thổ Việt Nam của bị cáo đã phạm tội “*Vận chuyển hàng cấm*” với tình tiết định khung tăng nặng “*Vận chuyển qua biên giới,...*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm k khoản 2 Điều 191 của Bộ luật hình sự.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, xét thấy:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Sau khi bị cáo bị khởi tố điều tra thì bị cáo Nguyễn Đình N đã vi phạm Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Cơ quan điều tra, và bị cáo bị bắt theo Lệnh truy nã. Như vậy sau khi phạm tội bị cáo không chấp hành pháp luật.

Tuy nhiên, Tại giai đoạn truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s

khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, đang nuôi con nhỏ và lại là lao động chính trong gia đình được chính quyền địa phương xác nhận. Cha của bị cáo Nguyễn Đình N là ông Nguyễn Đình Kiện tham gia dân công hỏa tuyến và được hưởng trợ cấp một lần theo Quyết định số 2262/QĐ-BTL ngày 20/11/2017 của Bộ tư lệnh Quân khu 4. Do đó, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4.] Xét tính chất và mức độ hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo Nguyễn Đình N thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Căn cứ vào nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt nghiêm minh đối với bị cáo. Tuy nhiên xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, được áp dụng tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, khách thể mà bị cáo xâm phạm là trật tự quản lý kinh tế nên xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt tù mà áp dụng hình phạt tiền được quy định tại khoản 1, 3 Điều 35 của Bộ luật hình sự và xử phạt bị cáo mức khởi điểm của khung hình phạt là có căn cứ pháp luật.

[5] Về vật chứng vụ án: Đối với 07 hộp pháo (loại 06 quả/hộp) nhãn hiệu MAX RAIN, ký hiệu 235H-2T, kích thước 25cm x 28cm x 05cm và 02 hộp pháo (loại 06 quả/hộp) nhãn hiệu MAX RAIN, ký hiệu 236H-2T, kích thước 25cm x 28cm x 05cm còn lại sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành nên căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự để tịch thu và tiêu hủy. 01 Hộ chiếu số B5054812 mang tên Nguyễn Đình N do Cục quản lý xuất nhập cảnh Tổng cục An ninh cấp ngày 23/3/2011 là tài sản của bị cáo, không phải là vật chứng nên căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự để trả lại cho bị cáo Nguyễn Đình N.

[6] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Đình N phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm k khoản 2 Điều 191; điểm a khoản 1, khoản 3 Điều 35; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a

khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình N phạm tội “*Vận chuyển hàng cấm*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình N số tiền: 300.000.000đ (Ba trăm triệu đồng).

Tiếp tục áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Nguyễn Đình N cho đến khi bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu và tiêu hủy 07 hộp pháo (loại 06 quả/hộp) nhãn hiệu MAX RAIN, ký hiệu 235H-2T, kích thước 25cm x 28cm x 05cm và 02 hộp pháo (loại 06 quả/hộp) nhãn hiệu MAX RAIN, ký hiệu 236H-2T, kích thước 25cm x 28cm x 05cm là vật nhà nước cấm lưu hành (Vật chứng do cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị quản lý).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Đình N phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (24/10/2019).

Nơi nhận:

- VKSND huyện H.Hóa;
- Cơ quan CSĐT Công an H.Hóa;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Chi cục THADS huyện H.Hóa;
- Cơ quan THAHS huyện H.Hóa;
- Hồ sơ THAHS;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Huy